TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 416/2019/HS-PT
Ngày 23 tháng 7 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Phan Thanh Tùng;

Ông Trần Văn Mười.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 273/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Minh Th, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Minh Th (N), sinh ngày 20/10/1998 tại xã V, huyện C, tỉnh An Giang; Thường trú: ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (sinh năm 1981) và bà Nguyễn Thị U (sinh năm 1976); Có vợ là Trần Thị Bích L (sinh năm 1988) và 01 người con (sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 02/12/2018. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư Võ Văn M – Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. (có mặt)

- *Bị hại:* Bà Hồ Thị Kim T, sinh năm 1986. (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/. Ông Bùi Văn D, sinh năm 1984.

2/. Ông Hồ Văn S, sinh năm 1939.

3/. Bà Đặng Thị H, sinh năm 1952.

Cùng địa chỉ: ấp P, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

(Trong vụ án, đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nhgiã vụ liên quan không kháng cáo, Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thị Kim T (sinh năm 1986, đăng ký thường trú ấp P, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang) là người dẫn chương trình ca nhạc cho dịch vụ âm thanh, ánh sáng TH do ông Đoàn Công Tr (ở ấp T, xã V1, huyện C, tỉnh An Giang) làm chủ.

Khoảng 19 giờ 00 ngày 26/11/2018, Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo 4 màu trắng, xanh, biển số 62L1-179.83 từ nhà trọ M (ấp Trung Phú II, xã Vĩnh Phú, huyện T, tỉnh An Giang) đến nhà ông Hồ Văn D (tại ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang) để dẫn chương trình ca nhạc phục vụ tiệc nhóm họ chuẩn bị lễ cưới cho con của ông D. Nguyễn Minh Th là người hàng xóm đến phụ tiếp gia đình ông D phục vụ khách dự tiệc nhóm họ. Th nhiều lần mời uống bia để làm quen và xin số điện thoại của Kim T.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Kim T ra lấy xe mô tô (đậu bên cạnh nhà của ông D) để đi về. Khi đó, Th đang ngồi uống bia nhìn thấy Kim T đi qua, đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục. Th đi theo và rủ Kim T ra phần đất trống cách bên phải nhà ông D khoảng 100m để trò chuyện. Tại đây, Th đề nghị Kim T cho quan hệ tình dục, nhưng Kim T không đồng ý, dẫn đến cãi vã. Tức giận việc bị Kim T chửi, dùng lời lẽ sỉ nhục, Th dùng tay trái đánh theo hướng từ phải sang trái trúng vào vùng đầu bên phải Kim T một cái làm tóc giả Kim T đang đội rơi xuống đất; Th tiếp tục dùng tay phải nắm tóc Kim T kéo mạnh về phía sau làm cả hai cùng ngã xuống mương nước và điện thoại di động của Kim T bị rơi xuống đất, rồi Th dùng tay phải đè đầu Kim T dìm xuống mương nước có nhiều bùn đất. Khi thấy Kim T đã chết, Th kéo xác Kim T đi dọc theo mương nước một đoạn khoảng 07m để đưa xác lên bờ ruộng. Do áo quần dính đầy bùn đất, trơn trượt không mang xác Kim T lên được, nên Th cởi hết áo quần của Kim T ra vứt vào bụi sậy cạnh mương nước, dùng các ngón tay của bàn tay phải đưa vào âm đạo của Kim T để làm điểm tựa rồi đẩy xác lên bờ ruộng. Sau đó, Th kéo xác Kim T đến để tại khu đất ruộng bỏ trống cách mương nước khoảng 80m và quay lại lấy điện thoại của Kim T bỏ vào túi quần, cùng tóc giả và 01 chiếc dép của Th bị đánh rơi đem đến nơi để xác Kim T; dùng tay móc đất chôn xác, nhưng không được. Th chôn tóc giả và chiếc dép xuống bùn đất cất giấu. Th tiếp tục dùng các ngón tay của bàn tay phải đưa vào âm đạo của Kim T để nắm giữ và vác xác Kim T đến bỏ xuống hầm nước phía sau nhà của bà Hồ Thị Lệ H (bà nội của Th), cách nhà ông D khoảng 200m để giấu xác. Sau đó, Th đem điện thoại di động chiếm đoạt được của Kim T cất giấu trên trang bàn thờ (phía trong) nhà bà

Hoa.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/11/2018, Th đến nhà ông D lấy xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 4, biển số 62L1-179.83 của Kim T (bên trong cốp xe có 01 túi xách, khoảng 200.000 đồng và các giấy tờ liên quan) điều khiển đến khu vực ấp P, thị trấn P1, huyện T bán cho anh Trần Th với giá 3.500.000 đồng. Riêng túi xách, trên đường đem xe đi tiêu thụ Th vứt bỏ vào thùng rác ven đường. Sau đó, Th quay về nhà bà Hoa lấy 01 cái bao nylon màu trắng đục đem ra hầm nước trùm vào đầu của Kim T, lấy 01 tấm đal làm bằng bê tông kích thước (560 x 100 x 04)cm đè lên trên, để không cho xác Kim T nổi lên mặt nước và dùng cây bên trong hầm chèn giữ tấm đal lại cho chắc chắn. Xong, Th cùng vợ là Trần Thị Bích L quay lại tỉnh Bình Dương để tiếp tục làm việc và Th không cho Liến biết sự việc đã giết chết Kim T.

Đến ngày 02/12/2018, biết tin Công an đang truy tìm, Th quay trở về huyện T chuộc lại xe mô tô của Kim T, rồi điều khiển xe đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đầu thú, giao nộp lại xe và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngày 11/12/2018, Th bị khởi tố điều tra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 263/18/TT ngày 02/12/2018, Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận nguyên nhân chết của Hồ Thị Kim T: Ngạt do sình bùn lấp vào đường hô hấp. Thời gian tử vong trên 06 ngày.

Tại Kết luận giám định số 355/C09B ngày 27/12/2018, Phân viện Kỹ thuật hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phát hiện thấy tinh trùng người trên các mẫu ghi thu dịch trong âm đạo và hậu môn của Hồ Thị Kim T.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 10/KL-HĐĐG.TTHS ngày 23/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- Xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 4, giá trị 12.000.000 đồng.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Samung, Model SM-J32G/DS, loại 2 sim. Giá trị 5.250.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th (N) phạm tội "Giết người", "Cướp tài sản".

Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 40; điểm d khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Minh Th (N) Tử hình về tội "Giết người" và 05 năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là Tử hình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/4/2019, bị cáo Nguyễn Minh Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh Th vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Sau khi phạm tội giết người, bị cáo lại tiếp tục phạm tội cướp tài sản, sau đó đem giấu xác chị T dưới hầm nước, thể hiện hành vi mất nhân tính, không còn khả năng cải tạo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh cấp sơ thẩm tuyên là đúng quy định pháp luật. Về hình phạt, do bị cáo là lao động nghèo, gia đình ly hôn, cha bị cáo đã mất nhiều năm, bị cáo phải sống với bà nội nên thiếu sự quan tâm của cha mẹ; trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Ngoài ra, bị hại cũng có một phần lỗi. Bị cáo thiếu hiểu biết nên sau khi giết bị hại đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sửa hình phạt từ tử hình xuống chung thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/11/2018, sau khi dự tiệc chuẩn bị đám cưới tại nhà ông Hồ Văn D, Nguyễn Minh Th thấy chị Hồ Thị Kim T dẫn xe máy đi về thì Th đi theo và rủ chị T ra bãi đất trống cách nhà ông D khoảng 100m để nói chuyện. Tại đây, Th đề nghị chị T cho quan hệ tình dục nhưng chị T không đồng ý, dẫn đến cãi vã. Tức giận, Th dùng tay trái đánh vào đầu bên phải của chị T, sau đó túm tóc chị T lôi về phía sau làm cả hai ngã xuống mương nước, điện thoại của chị T rơi xuống đất. Th dùng tay phải đè đầu chị T dìm xuống mương nước có nhiều bùn đất, khi thấy chị T đã chết thì Th kéo xác chị T đi dọc mương nước 01 đoạn khoảng 7m, đưa xác lên bờ ruộng. Do quần áo dính bùn trơn trượt nên Th cởi hết quần áo của chị T ra, dùng ngón tay của bàn tay phải móc vào âm đạo của chị T lôi xác lên bờ ruộng trống cách đó khoảng 80m để chôn xác nhưng không được; Th tiếp tục dùng tay phải đưa vào âm đạo của chị T làm điểm tựa kéo xác chị T đến hầm nước phía sau nhà bà Hồ Thị Lệ H (bà nội Th) để giấu xác. Giấu xác xong, Th lấy điện thoại di động của chị T cất giấu trên bàn thờ nhà bà Hoa.

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 27/11/2018, Th đến nhà ông D lấy xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 4 biển số 62L1-179.83 của chị T điều khiển đến huyện T bán cho anh Trần Th với giá 3.500.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG.TTHS ngày 23/01/2019 thì xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo 4 giá trị 12.000.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Samung, Model SM-J32G/DS, loại 2 sim giá trị 5.250.000 đồng.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Minh Th về tội "Giết người", "Cướp tài sản" theo điểm e, n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là dã man, mất hết tính người, do không được bị hại thỏa mãn đề nghị quan hệ tình dục, bị cáo đã tước đoạt tính mạng của người bị hại, sau đó giấu xác để không bị phát hiện và cướp tài sản của người bị hại đem đi tiêu thụ. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới, đồng thời mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th (N) phạm tội "Giết người", "Cướp tài sản".

Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 40; điểm d khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Minh Th (N) Tử hình về tội "Giết người" và 05 năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là Tử hình.

Bị cáo bị tạm giam ngày 02/12/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Minh Th (N) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (2);
- Lưu VP(3), HS(2), 14b. (QĐ38)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Thủy